

An Giang, ngày 18 tháng 6 năm 2020

CÔNG TY THUỐC LÁ SÀI GÒN MST: 1600562764

Số: A.364 Số: 89 /BC-TLAG

ĐẾN Ngày: 24/6/2020

Chuyên: HQT, BGD, TCNS, MCS, USNB

BÁO CÁO

Thực trạng quản trị và cơ cấu tổ chức của doanh nghiệp năm 2019

I. THỰC TRẠNG QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA DOANH NGHIỆP

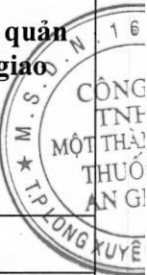
1. Chủ tịch công ty:

Chủ tịch công ty và các cán bộ chủ chốt: Danh sách thành viên (thành viên độc lập, thành viên điều hành, thành viên chuyên trách, thành viên không chuyên trách, chức danh tại công ty khác do doanh nghiệp nắm giữ); nhân thân, trình độ chuyên môn, kinh nghiệm nghề nghiệp, các vị trí quản lý đã nắm giữ, công việc quản lý được giao.

BIỂU SỐ 1

THÔNG TIN VỀ TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC DOANH NGHIỆP

TT	Họ và tên	Năm sinh	Chức danh		Phân loại thành viên	Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm nghề nghiệp	Các vị trí quản lý đã nắm giữ	Công việc quản lý được giao
			Chức danh tại doanh nghiệp	Chức danh tại công ty khác (nếu có)					
I. Chủ tịch công ty									
1	Lê Nguyên Khang	1969	Chủ tịch công ty		Chuyên trách	Cử nhân	- 12 năm kinh nghiệm Trưởng phòng - 4 năm Phó GD - 4 năm Chủ tịch cty	- Trưởng phòng KTKH - Phó Giám đốc - Chủ tịch cty	- Thực hiện chức năng nhiệm vụ được quy định theo Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Thuốc lá An Giang và các quy định của pháp luật. - Phụ trách chung, phụ trách trực tiếp công tác tổ chức cán bộ, khen thưởng, kỷ luật; Mua bán tài sản, sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ của Công ty; Chiến lược phát triển đầu tư, kế hoạch dài hạn, ngắn hạn; Công tác đối ngoại; Công tác quản trị nội bộ; công tác sắp xếp tái cơ cấu, đổi mới DN; công tác lao động, tiền lương công ty; công tác tài chính



II. Phó Giám đốc									
1	Lê Anh Tuấn	1971	Phó Giám đốc Phụ trách BGD (từ ngày 01/10/18-31/12/19)		Chuyên trách	Kỹ sư	- 11 năm Trưởng phòng - 6 năm Phó GD - 01 năm 3 tháng Phụ trách BGD	- Trưởng phòng KTCD - Phó Giám đốc - Phó Giám đốc Phụ trách BGD	- Phụ trách công tác thị trường, công tác lao động tiền lương, đào tạo, tuyển dụng, công tác khoa học kỹ thuật, công tác hệ thống QLCL ISO, công tác thanh tra, khiếu nại; - Phụ trách sản xuất, MMTB, Công nghệ; xây dựng cơ bản, BHLĐ, ANQP, Đoàn thể (Công đoàn, Đoàn TN); - Thực hiện công tác khác theo ủy quyền của Chủ tịch công ty
2	Nguyễn Thị Liễu Anh	1976	Phó Giám đốc		Chuyên trách	Cử nhân	- 7 năm Phó phòng - 5 năm Trưởng phòng - 3 năm Phó Giám đốc	- Phó phòng KTKH - Trưởng phòng KTKH - Phó Giám đốc	- Phụ trách công tác kế hoạch kinh doanh, công tác vật tư nguyên phụ liệu, thành phẩm, kinh tế kỹ thuật, văn hóa công ty, hỗ trợ công tác xuất khẩu; công tác nữ giới, đối ngoại; - Thực hiện các nhiệm vụ đột xuất do Chủ tịch công ty phân công
IV. Kế toán trưởng									
1	Đặng Thị Hồng Phúc	1970	Kế toán trưởng		Chuyên trách	Cử nhân	- 8 năm Phó phòng - 5 năm Kế toán trưởng	- Phó phòng TCKT - Kế toán trưởng	Phụ trách điều hành phòng TCKT, công tác tài chính, quản trị, kế toán

2. Kiểm soát viên

Danh sách thành viên và cơ cấu Kiểm soát viên Công ty Thuốc lá Sài Gòn tại Công ty Thuốc lá An Giang.

TT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Phân loại thành viên	Chức danh	Ghi chú
1	Nguyễn Hữu Bình	1968	Cử nhân	Kiểm nhiệm	Kiểm soát viên	

3. Thù lao và lợi ích của Chủ tịch công ty, Kiểm soát viên, Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng.

TT	Họ và tên	Chức danh	Thực hiện năm 2019					
			Số tháng	Hệ số mức lương	Mức tiền lương cơ bản	Tổng quỹ lương cơ bản	Tổng lương được hưởng	Bình quân/tháng
	Tổng cộng					967.200.000	2.062.271.868	
	Chuyên trách					924.000.000	1.969.086.900	
1	Lê Nguyên Khang	Chủ tịch công ty	12,0	5,65	22.000.000	264.000.000	562.596.264	46.883.022
2	Lê Anh Tuấn	PGĐ Phụ trách BGD	12,0	5,32	21.000.000	252.000.000	537.023.688	44.751.974
3	Nguyễn Thị Liễu Anh	Phó Giám đốc	12,0	4,66	18.000.000	216.000.000	460.306.032	38.358.836
4	Đặng Thị Hồng Phúc	Kế toán trưởng	12,0	4,66	16.000.000	192.000.000	409.160.916	34.096.743
	Không chuyên trách					43.200.000	93.184.968	
1	Nguyễn Hữu Bình	Kiểm soát viên	12,0	0,47	3.600.000	43.200.000	93.184.968	7.765.414

II. CÁC QUYẾT ĐỊNH CỦA CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP

**BIỂU SỐ 2
CÁC QUYẾT ĐỊNH CỦA CÔNG TY THUỐC LÁ SÀI GÒN ĐỐI VỚI CÔNG TY THUỐC LÁ AN GIANG**

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung (nêu tóm tắt nội dung chính của văn bản)
1	77/QĐ-TLSG	21/02/2019	V/v giao kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 cho Công ty Thuốc lá An Giang
2	135/QĐ-TLSG	18/03/2019	V/v đánh giá, phân loại Người quản lý DN Công ty Thuốc lá An Giang năm 2017
3	269/QĐ-TLSG	08/05/2019	V/v xếp loại doanh nghiệp năm 2018 Công ty TNHH MTV Thuốc lá An Giang
4	415/QĐ-TLSG	28/06/2019	V/v đánh giá, phân loại Người quản lý DN Công ty Thuốc lá An Giang năm 2018
5	734/QĐ-TLSG	08/11/2019	V/v phê duyệt quỹ tiền lương thực hiện năm 2018 của NQL Công ty TNHH MTV Thuốc lá An Giang
6	845/QĐ-TLSG	31/12/2019	V/v điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 của Công ty Thuốc lá An Giang

III. HOẠT ĐỘNG CỦA CHỦ TỊCH CÔNG TY

1. Các cuộc họp của Chủ tịch công ty

Hoạt động Chủ tịch công ty và đánh giá hoạt động của Chủ tịch công ty (Các Quyết định, Ban Giám đốc trong kỳ như các Quyết định, Nghị quyết liên quan đến hoạt động SXKD, đầu tư, mua sắm tài sản. Nêu số văn bản và tóm tắt nội dung văn bản).

**BIỂU SỐ 3
THỐNG KÊ CÁC CUỘC HỌP CỦA CHỦ TỊCH CÔNG TY**

(Ghi thống kê các cuộc họp quan trọng, có tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của doanh nghiệp)

- Phiên Họp ngày 04/01/2019
- Phiên Họp ngày 17/01/2019
- Phiên Họp ngày 17/06/2019
- Phiên Họp ngày 04/11/2019

TT	Chủ tịch công ty	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Số buổi họp không tham dự	Lý do không tham dự	Tỷ lệ
1	Ông Lê Nguyên Khang	Chủ tịch	04	0		100%

BIỂU SỐ 4

THÔNG KÊ CÁC QUYẾT ĐỊNH CỦA CHỦ TỊCH CÔNG TY

(Chỉ nêu tóm tắt các cuộc họp quan trọng, có tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của doanh nghiệp)

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung
1	22/QĐ-TLAG	30/01/2019	QĐ v/v thành lập Hội đồng xác định giá trị tài liệu tại Công ty Thuốc lá An Giang
2	24/QĐ-TLAG	27/02/2019	QĐ V/v phê duyệt kế hoạch lao động, tiền lương năm 2019 của người lao động của Công ty Thuốc lá An Giang
3	29/QĐ-TLAG	07/03/2019	QĐ Vv chi tiền thưởng cho người QLDN từ quỹ thưởng ban quản lý điều hành công ty năm 2017
4	31/QĐ-TLAG	22/03/2019	QĐ V/v đánh giá, phân loại NQL DN Công ty TLAG năm 2017
5	47/QĐ-TLAG	01/07/2019	QĐ v/v đánh giá, phân loại người quản lý DN của Công ty năm 2018
6	49/QĐ-TLAG	22/07/2019	QĐ v/v bổ nhiệm lại Kế toán trưởng Công ty Thuốc lá An Giang
7	53/QĐ-TLAG	07/08/2019	QĐ Phê duyệt rà soát, bổ sung quy hoạch giai đoạn 2019-2021 ; 2021-2026 các chức danh cán bộ quản lý của Công ty TLAG
8	61/QĐ-TLAG	25/11/2019	QĐ V/v thành lập Hội đồng xử lý công tác tài chính sau kiểm kê kết thúc năm 2019 của Công ty Thuốc lá An Giang
9	67a/QĐ-TLAG	10/12/2019	QĐ V/v xử lý HTK - hạng mục thành phẩm thuốc lá bao nội địa quá date sản xuất, mất phẩm không còn sử dụng được.
10	96/QĐ-TLAG	30/12/2019	QĐ V/v ban hành quy chế phân phối tiền lương, tiền thưởng của Người lao động Công ty Thuốc lá An Giang

IV. HOẠT ĐỘNG CỦA KIỂM SOÁT VIÊN

1. Hoạt động giám sát của Kiểm soát viên

- Giám sát Ban Lãnh đạo Công ty Thuốc lá An Giang trong việc ban hành quy chế tài chính, quy chế chi tiêu, quy chế phân phối quỹ phúc lợi, khen thưởng, quy chế tiền lương, tiền thưởng của người lao động và người quản lý công ty.

- Giám sát việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh do Công ty Thuốc lá Sài Gòn giao.

- Giám sát, theo dõi tính hợp pháp, tính hệ thống và tính trung thực trong công tác kế toán của công ty.

- Tiếp cận, xem xét và kiểm tra tất cả các hoạt động quản lý điều hành sản xuất kinh doanh, thông tin tài chính đã và đang phát triển trong quá trình hoạt động của công ty; việc chấp hành các nguyên tắc, chuẩn mực kế toán trong khâu lập chứng từ và ghi sổ kế toán.

- Giám sát việc thực hiện các chế độ theo Thông tư, Nghị định về tiền lương, tiền thưởng đối với người lao động.

2. Các báo cáo của Kiểm soát viên

BIỂU SỐ 5
THÔNG KÊ CÁC BÁO CÁO CỦA KIỂM SOÁT VIÊN
(Chỉ nêu tóm tắt các báo cáo quan trọng, có tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của doanh nghiệp)

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung
1	02/TLAG-KSV	11/03/2019	Báo cáo tình hình tài chính đến ngày 31/12/2018 tại Công ty Thuốc lá An Giang
2	03/TLAG-KSV	12/04/2019	BC v/v thẩm định BCTC năm 2018 của Công ty Thuốc lá An Giang
4	05/TLAG-KSV	20/08/2019	BC tình hình tài chính đến ngày 30/06/2019 tại Công ty Thuốc lá An Giang
5	06/TLAG-KSV	30/08/2019	BC v/v thẩm định BCTC giữa niên độ 2019 của Công ty Thuốc lá An Giang

V. THÔNG TIN VỀ CÁC BÊN CÓ LIÊN QUAN

BIỂU SỐ 6
THÔNG KÊ VỀ CÁC GIAO DỊCH VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN
(Chỉ nêu tóm tắt các giao dịch quan trọng, có tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của doanh nghiệp)

TT	Bên liên quan	Nội dung giao dịch	Giá trị giao dịch
(1)	(2)	(3)	(4)
1	Công ty CP Cát Lợi	Mua bán hàng hóa	45.490.779.649
2	CN Tổng Công ty TLVN - Công Ty TMMN	Mua bán hàng hóa	53.316.750.500
3	Công ty CP Tập Đoàn Bao Bì Sài Gòn	Mua bán hàng hóa	1.900.977.400
4	Công ty Cổ Phần Sabeco Sông Lam	Mua bán hàng hóa	7.316.469.600
5	Công ty Xuất nhập khẩu thuốc lá	Mua bán hàng hóa	9.563.525.371
6	Công ty TNHH SXKD Bao Bì Carton Gấp Nếp Vina Toyo	Mua bán hàng hóa	1.418.335.985
7	Công ty TNHH Bao Bì Giấy Nhôm New Toyo	Mua bán hàng hóa	4.269.845.928
8	Công ty TNHH SX TM DV Lộc Gia Bảo	Mua bán hàng hóa	23.379.788.190
9	Công ty cổ phần in Cần Thơ	Mua bán hàng hóa	3.687.728.000
10	Công ty TNHH MTV Thuốc lá Bến Tre	Mua bán phụ liệu, dịch vụ	658.685.828
11	Công ty TNHH MTV DV CN & TL Bình Dương	Mua bán hàng hóa, dịch vụ	5.460.262.500
12	Công ty CP Hòa Việt	Mua bán hàng hóa	18.022.848.000
13	Công ty TNHH MTV Viện Thuốc lá	Mua bán hàng hóa	46.302.689.000
14	Công ty CP Ngân Sơn	Mua bán hàng hóa	7.945.660.000
15	Tổng Cty CN Sài Gòn-TNHH MTV	Dịch vụ	15.424.78.160

Nơi nhận:

- TCT, Bộ KHĐT (b/c);
- Cty TLSG;
- CT, Ban Giám đốc.
- Kiểm soát viên.
- Lưu: VT, TCHC.

NGƯỜI CÔNG BỐ THÔNG TIN



Nguyễn Khang
Lê Nguyễn Khang